TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 119/2020/HSST
Ngày: 15/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Vũ Thị Hà**
2. Bà Trần Thị Yên Bái

- Thư ký phiên toà: **Bà Phạm Thị Hồng Lê** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: **Ông Trần Việt Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2020/TLST-HS ngày 25/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đặng Đình Q**; Sinh năm: 1984; HKTT: số X, phường H, quận Đống Đa, Hà Nội; Nơi ở: số Y, phường N, quận Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ tên Cha: Phạm Đình T (Đã chết); Họ tên Mẹ: Nguyễn Thị Thanh M; Họ tên vợ: Nguyễn Thu T (Không đăng ký kết hôn); Có 02 con cùng sinh năm 2014; Danh chỉ bản số: 166 lập ngày 17/3/2020 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự, 01 tiền án.

+ *Tiền sự*: năm 2005 xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (ngoài thời hiệu)

+ *Tiền án:* Ngày 27/7/2006, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 42 tháng tù giam về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2002 (án số 288/HSST). Được đình chỉ thi hành án đối với khoản án phí sơ thẩm và phạt bổ sung - *án tích đã xóa*.

Tạm giữ: 12/3/2020 Tạm giam: 18/3/2020

(Có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Vũ Thanh H, sinh năm 1987; Trú tại:số Z, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 11 tháng 3 năm 2020, Tổ công tác Công an phường Cửa Đông phát hiện Phạm Đặng Đình Q điều khiển xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29E2-621.56 chở sau Vũ Thanh H (sinh năm 1987; trú tại: số Z, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) dừng trước ngõ L, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại hốc để đồ phía trước bên trái xe máy có 01 gói bọc băng dính đen bên trong có 01 túi nilong kích thước khoảng 2x3cm chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, Q khai nhận là ma túy "đá" để sử dụng. Tổ công tác đã tạm giữ, niêm phong tang vật đưa Q, H cùng tang vật về trụ sở Công an phường Cửa Đông làm việc. Ngoài ra tạm giữ của Vũ Thanh H: 01 gói giấy được quấn băng dính đen bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng, có chứa sim 0906018668. Tạm giữ của Phạm Đặng Đình Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu ghi xám, có chứa sim 0907234444; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, có chứa sim 0934692984.

Tại bản kết luận giám định số 2111/KLGĐ-PC54 ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Phạm Đặng Đình Q có khối lượng 0,981 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 2112/KLGĐ-PC54 ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Vũ Thanh H có khối lượng 0,037 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Đặng Đình Q khai nhận: khoảng 23 giờ ngày 10/3/2020, Q đi đến khu vực ga Hà Nội gặp một nam thanh niên (không rõ tên tuổi, địa chỉ) mua 01 túi ma túy "đá" với giá 600.000 đồng. Mua xong, Q cất giấu túi ma túy vào trong hốc để đồ phía trước bên trái xe máy Vision màu trắng BKS 29E2-621.56. Đến khoảng 17 giờ ngày 11/3/2020, Q điều khiển xe máy đón Vũ Thanh H đi chơi. Khi đi đến trước ngõ L, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ như trên.

Vũ Thanh H khai: không biết việc ngày 11/3/2020 Phạm Đặng Đình Q tàng trữ trái phép ma túy. Số ma túy thu giữ của H là tối ngày 10/3/2020, H cùng Nguyễn Hoài L (sinh năm 1988; trú tại số N, phường T, Tây Hồ, Hà Nội) chung 500.000 đồng mua ma túy đá của Q sử dụng còn thừa lại, H cất vào túi áo khoác đang mặc để sử dụng cho bản thân. Xác định H có hành vi tàng trữ ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,037 gam chưa đủ lượng truy tố hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Thanh H theo điểm a khoản 2 điều 21 nghị định 167 ngày 12/11/2013.

Cơ quan điều tra tiến hành dẫn giải H đi xác định đối tượng Nguyễn Hoài L nhưng H không xác định được. Xác minh tại Công an phường T được biết không có ai tên Nguyễn Hoài L sinh năm 1988 sinh sống và làm việc tại địa chỉ số N, phường T, Tây Hồ, Hà Nội.

Như vậy, chỉ có duy nhất lời khai của Vũ Thanh H khai mua ma túy của Phạm Đặng Đình Q; Ngoài ra không có tài liệu nào khác để xác định việc Q đã thực hiện hành vi bán trái phép ma túy cho H nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Về đối tượng bán ma túy cho Phạm Đặng Đình Q, do Q khai không rõ tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có điều kiện để xác minh làm rõ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu bạc BKS 29E2-62156 thu giữ của Phạm Đặng Đình Q thuộc sở hữu của Q nên Cơ quan điều tra đã chuyển xe trên theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 16/6/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Phạm Đặng Đình Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy, 03 sim điện thoại. Tịch thu sung công: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi xám; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng. Trả lại cho chị H 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 11/3/2020, tại trước ngõ L, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Phạm Đặng Đình Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,981 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị kiểm tra, bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được ma túy là loại độc dược có hại cho sức khỏe của con người. Hành vi tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi của bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội danh và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự; các tiền án, tiền sự đều đã được xóa và ngoài thời hiệu điều đó chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng vẫn coi thường; bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng không vì thế mà từ bỏ. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xử lý tang vật:

- 02 gói ma túy còn lại sau giám định, 03 sim điện thoại thu giữ cần tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi xám; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 29E2-621.56, số máy: JF86E2259946, số khung: 5834KY249906 liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Phạm Đặng Đình Q** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ điểm c khoản 1 điều 249, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

3. Xử phạt: bị cáo **Phạm Đặng Đình Q 16** (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 2x3cm bên trong chứa 0,981 gam ma túy loại Methamphetamine (đã lấy mẫu 0,072 gam để giám định, số lượng ma túy còn lại 0,909 gam Methamphetamine); 01 gói giấy kích thước khoảng 1x3cm bên ngoài được bọc băng dính màu đen, bên trong chứa 0,037 gam ma túy loại Methamphetamine, (đã lấy mẫu 0,014 gam để giám định, số lượng ma túy còn lại 0,023 gam Methamphetamine); 03 sim điện thoại.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu ghi xám; 01 điện thoại di động Iphone màu vàng;

+ Trả lại cho chị Vũ Thanh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6 màu vàng;

+ Tịch thu sung công 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 29E2-621.56, số máy: JF86E2259946, số khung: 5834KY249906.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 15/7/2020)

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - chị Vũ Thanh H có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hiển Vinh